

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2017/HSPT  
Ngày 20 tháng 10 năm 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU  
*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Chung Văn Kết**  
*Các Thẩm phán:* Ông **Hồ Minh Tấn**  
Ông **Nguyễn Thành Lập**  
*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:*  
Ông **Ngô Văn Đen** – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.  
*Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà:*  
Bà **Lê Kiều Diễm** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 142/2017/HSPT ngày 18 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo: Trần Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Trần Văn Đ**, sinh năm 1968. Tên gọi khác: Không (có mặt).

Trú tại: Ấp Tân L, xã Phong L, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Lâm Thị L (đã chết); Anh, chị em ruột: 13 người; Vợ: Dương Thị T; Con: Có 02 người, cùng sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt theo quyết định truy nã từ ngày 12/5/2017, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay.

*Người bị hại:* Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Tân L, xã Phong L, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

*Người làm chứng:* 1. Chị Dương Thị T, sinh năm 1974 (vắng mặt)

2. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Tân L, xã Phong L, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

3. Chị Lê Thị T1, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Tân T, xã Phong L, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

**NHẬN THẤY:**

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Đ như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28/8/2016, tại nhà Nguyễn Văn H có tổ chức nhậu, gồm có: Nguyễn Văn H, Phạm Thị N, Lâm Văn T2 và Lê Thị T1. Lúc này thấy Dương Thị T đi ngang thì N dùng lời lẽ thô tục chửi T, cả hai cự cãi qua lại, T bỏ qua nhà Nguyễn Thị H1 gần đó. Khoảng 05 phút sau đi về, N vẫn còn chửi nên T

lấy một đoạn cây gừa dài khoảng 70cm chọi N nhưng không trúng, N chạy ra lộ ầu đã đánh nhau bằng tay với T. H chạy ra nhặt đoạn cây T dùng chọi N, đánh trúng vào người T, H can ngăn đẩy N vào nhà nhưng không được, T la lên “Ông Đ ơi, ông H, bà N đánh tôi quá trời rồi” thì Trần Văn Đ từ bên nhà cầm cây dao chạy qua, H bỏ đi vào nhà, Đ rượt theo dùng dao chém trúng vào sau đầu của H một nhát, H quay người lại Đ chém dao thứ hai trúng một nhát vào trán H, H đưa hai tay lên bịt trán thì Đ tiếp tục chém dao thứ ba trúng một nhát vào tay H gây thương tích. H bỏ chạy vào nhà và được mọi người đưa đi điều trị, Đ bỏ đi vào nhà và ném cây dao xuống ao.

Ngày 02/9/2016, Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Văn Đ.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 311/TgT ngày 11/10/2016 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau kết luận tỷ lệ thương tật của Nguyễn Văn H, như sau: 01 vết sẹo vùng cằm lệch phải; 01 vết sẹo vùng trán phải dưới chân tóc; 01 vết sẹo mu bàn tay phải; 1 vết sẹo mặt ngoài cổ tay trái; đứt gân duỗi ngón II-III. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14%.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T quyết định:*

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, đ, p khoản 1 và 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 5 năm 2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 29/8/2017, bị cáo Trần Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

### **XÉT THẤY:**

Về tố tụng: Người bị hại, người làm chứng vắng mặt. Theo quy định tại Điều 245 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung thấy rằng: Bị cáo Trần Văn Đ đã có hành vi dùng dao (dài 40cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi bầu, chiều rộng nhất lưỡi dao 6,8cm) chém nhiều nhát vào người bị hại Nguyễn Văn H vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/8/2016, tại ấp Tân L, xã Phong L, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau là thực tế có xảy ra được bị cáo và những người làm chứng thừa nhận.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 311/TgT ngày 11/10/2016 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của bị hại Nguyễn Văn H là 14%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Đ phạm tội "Cố ý gây

thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không oan cho bị cáo.

Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại H trái pháp luật; Xét nguyên nhân mâu thuẫn, giữa bị cáo với người bị hại xuất phát từ việc vợ bị cáo là chị Dương Thị T có cự cãi qua lại với chị Phạm Thị N (vợ bị hại), khi nghe vợ bị cáo kêu bị anh H đánh nên bị cáo liền lấy dao từ nhà qua, chém gây thương tích cho anh H.

Lẽ ra, bị cáo phải can ngăn, báo chính quyền địa phương để can thiệp giải quyết nhằm đảm bảo tình làng nghĩa xóm nhưng bị cáo lại dùng dao là hung khí nguy hiểm, chém liên tục nhiều nhát vào vùng đầu (vùng dễ ảnh hưởng đến tính mạng), trán và tay của người bị hại. Điều đó thể hiện bản tính hung hăng, quyết tâm phạm tội của bị cáo. Khung hình phạt áp dụng xét xử đối với bị cáo đến 07 năm tù nhưng án sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 02 năm tù là khởi điểm của khung hình phạt, thấy rằng đã tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới theo quy định pháp luật nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 49/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, đ, p khoản 1 và 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Văn Đ 02 (Hai) năm tù** về tội “ Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 5 năm 2017.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Trần Văn T;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn T;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT( TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Chung Văn Kết**